

Số: 209 /BC-UBND

Hoàng Hóa, ngày 07 tháng 9 năm 2017

### BÁO CÁO

#### **Kết quả thực hiện Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính quý III năm 2017**

Thực hiện Công văn số 516/SNV- CCHC ngày 27/4/2017 của sở Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hóa báo cáo kết quả triển khai thực hiện quý III năm 2017 trên địa bàn huyện như sau:

CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
<b>I. Công tác tuyên truyền Quy định công khai</b>	<p>- Các hình thức tuyên truyền đã thực hiện: tuyên truyền trực tiếp lồng ghép thông qua các hội nghị liên tịch, hội nghị thường kỳ hàng tháng của các phòng, ban chuyên môn UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến xã; tuyên truyền thông qua hệ thống đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã; chỉ đạo các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về Quy định công khai với nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.</p> <p>- Kết quả của các hình thức tuyên truyền: cùng với việc chỉ đạo triển khai nhiệm vụ theo Quy định công khai, UBND huyện và các xã, thị trấn đã tích cực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về Quy định công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của cán</p>

CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
	bộ, công chức, viên chức và nhân dân để thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong cải cách hành chính; tạo điều kiện cho người dân thể hiện tốt vai trò giám sát đối với hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC. Góp phần nâng cao chất lượng kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC.
<b>II. Công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính</b>	
<b>1. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại UBND huyện: <b>290</b> TTHC</li> <li>- Tại các đơn vị trực thuộc (Ban, chi cục, UBND các xã, thị trấn): <i>( có phụ lục số 01 kèm theo báo cáo).</i></li> </ul>
<b>2. Số TTHC đưa vào thực hiện</b>	
<b>2.1. Số TTHC đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại các phòng chuyên môn UBND huyện: <b>286</b> TTHC.</li> <li>+ Phòng giáo dục và đào tạo: 32 TTHC</li> <li>+ Phòng NN&amp;PTNT: 34 TTHC</li> <li>+ Phòng TN&amp;MT: 42 TTHC</li> <li>+ Phòng LĐ-TBXH: 34 TTHC</li> <li>+ Thanh tra huyện: 05 TTHC</li> <li>+ Phòng Tư pháp: 38 TTHC</li> <li>+ Phòng Y tế: 01 TTHC</li> <li>+ Phòng Nội vụ: 23 TTHC</li> <li>+ Phòng Kinh tế và hạ tầng: 44 TTHC</li> <li>+ Phòng Văn hoá - Thông tin: 07 TTHC</li> <li>+ Phòng Tài chính - Kế hoạch: 26 TTHC</li> </ul>

CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
	<p>- Tại các đơn vị trực thuộc ( Ban, chi cục, UBND các xã, thị trấn): ( có phụ lục số 03 kèm theo báo cáo).</p>
<p><b>2.2. Số TTHC đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông:</b></p>	<p>- Tại các phòng chuyên môn UBND huyện: <b>04</b> TTHC. + Phòng giáo dục và đào tạo: 01 TTHC + Phòng Văn hoá Thông tin: 03 TTHC - Tại các đơn vị trực thuộc ( Ban, chi cục, UBND các xã, thị trấn): ( có phụ lục số 03 kèm theo báo cáo).</p>
<p><b>3. Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC</b></p>	
<p><b>3.1. Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa:</b></p>	<p>a) Tổng số hồ sơ đã nhận tại phòng chuyên môn: <b>4.850</b> hồ sơ - Giải quyết đúng hạn: <b>4.652</b> hồ sơ = 96%. - Quá hạn: <b>198</b> hồ sơ = 4% (thuộc lĩnh vực đất đai). Gồm các thủ tục: + Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành tài sản chung vợ chồng: 120 hồ sơ. + Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu: 48 hồ sơ. + Thủ tục đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu: 22 hồ sơ. - Nguyên nhân quá hạn: Do chờ thông tin xác định nghĩa vụ tài chính của Chi cục thuế; lỗi phần mềm hệ thống điện tử; lỗi hệ thống mạng.</p>

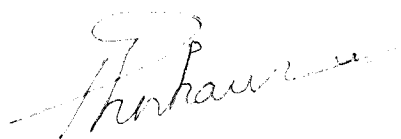
CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
	<p>b) Tổng số hồ sơ đã nhận tại các đơn vị trực thuộc ( Ban, chi cục, UBND các xã, thị trấn): <b>36.008</b> hồ sơ</p> <p>+ Đúng hạn: <b>36.008</b> hồ sơ = 100%</p> <p>+ Quá hạn: 0 hồ sơ</p> <p style="text-align: center;"><i>( có phụ lục số 02 kèm theo báo cáo).</i></p>
<p><b>3.2. Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông:</b></p>	<p>a) Tổng số hồ sơ đã nhận tại các phòng chuyên môn UBND huyện: <b>0</b> hồ sơ</p> <p>+ Đúng hạn: 0 hồ sơ.</p> <p>+ Quá hạn: 0 hồ sơ</p>
	<p>b) Tổng số hồ sơ đã nhận tại các đơn vị trực thuộc ( Ban, chi cục, UBND các xã, thị trấn) : <b>2.543</b> hồ sơ</p> <p>+ Đúng hạn: <b>2.543</b> hồ sơ = 100%</p> <p>+ Quá hạn: 0 hồ sơ.</p> <p style="text-align: center;"><i>( có phụ lục số 02 kèm theo báo cáo).</i></p>
<p><b>3.3. Số lượng hồ sơ trả lại tổ chức, công dân:</b></p>	<p>a) Tổng số hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại phòng chuyên môn UBND huyện: 0 hồ sơ.</li> <li>- Tại các đơn vị trực thuộc ( Ban, chi cục,UBND các xã, thị trấn): 0 hồ sơ</li> </ul>
	<p>b) Tổng số hồ sơ không giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại phòng chuyên môn UBND huyện: 0 hồ sơ.</li> <li>- Tại các đơn vị trực thuộc ( Ban, chi cục,UBND các xã, thị trấn): 0 hồ sơ</li> </ul>
<p><b>4. Hình thức công khai kết quả giải quyết TTHC</b></p>	<p>a) Các hình thức đã công khai tại các phòng chuyên môn UBND huyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện; hình</li> </ul>

CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
	<p>thức gắn bảng tường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên trang thông tin điện tử của đơn vị:</li> <li>a) Các hình thức đã công khai tại các đơn vị trực thuộc: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các xã, thị trấn; hình thức gắn bảng tường.</li> </ul> </li> </ul>
<b>III. Kết quả công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC</b>	
<b>1. Tại phòng chuyên môn UBND huyện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số lượng văn bản hoặc thư xin lỗi đã thực hiện trong quý: không.</li> <li>- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật do phải công khai xin lỗi tổ chức, công dân từ 03 lần trở lên: không.</li> </ul>
<b>2. Tại UBND xã, thị trấn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số lượng văn bản hoặc thư xin lỗi đã thực hiện trong quý: không.</li> <li>- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật do phải công khai xin lỗi tổ chức, công dân từ 03 lần trở lên: không.</li> </ul>
<b>IV. Đánh giá chung</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhìn chung công tác triển khai thực hiện Quy định công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC đã đạt được những kết quả tác động tích cực nhất định, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu tra cứu và giám sát khi thực hiện TTHC. Giảm phiền hà cho nhân dân, không phải mất thời gian đi lại nhiều lần khi đến giải quyết TTHC, tình trạng chậm trễ trong giải quyết hồ sơ được khắc phục, thúc đẩy nhanh hơn việc giải quyết các TTHC cho tổ chức và cá nhân.</li> <li>- Việc công khai kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân sẽ tránh được tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực khi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân khi tham giải quyết TTHC một cách thuận tiện, nhanh gọn, đồng thời giảm thiểu các ý kiến, kiến nghị của</li> </ul>

CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC
	tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC đối với các cơ quan hành chính nhà nước.  - Các TTHC được giải quyết kịp thời, đảm bảo tiến độ; đáp ứng yêu cầu của tổ chức, cá nhân về thực hiện TTHC.
<b>3. Đề xuất, kiến nghị</b>	Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quy định công khai kết quả giải quyết TTHC; công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC quý III năm 2017 trên địa bàn huyện. UBND huyện Hoàng Hóa báo cáo để Sở Nội vụ có cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

**NGƯỜI THỰC HIỆN**



**Phạm Văn Châu**  
ĐT: 094.869.1972

Hoàng Hóa, ngày tháng 9 năm 2017



**Nguyễn Đình Tuy**

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (B/c);
- Lưu: VT.

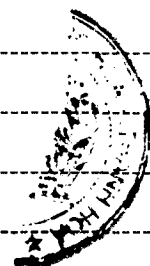
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
VÀ QUẢN LÝ CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC (UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN)**

*(Kèm theo Báo cáo số: 209/BC-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hóa)*

STT	Tên đơn vị	Số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết	Ghi chú
1	UBND xã Hoàng Giang	122	
2	UBND xã Hoàng Xuân	125	
3	UBND xã Hoàng Khánh	134	
4	UBND xã Hoàng Phượng	129	
5	UBND xã Hoàng Phú	122	
6	UBND xã Hoàng Quý	122	
7	UBND xã Hoàng Kim	122	
8	UBND xã Hoàng Trung	132	
9	UBND xã Hoàng Trinh	122	
10	UBND xã Hoàng Lương	122	
11	UBND xã Hoàng Sơn	122	
12	UBND xã Hoàng Xuyên	122	
13	UBND xã Hoàng Cát	129	
14	UBND xã Hoàng Khê	122	
15	UBND xã Hoàng Quý	129	
16	UBND xã Hoàng Hợp	129	
17	UBND xã Hoàng Phúc	122	
18	UBND xã Hoàng Đức	122	
19	UBND xã Hoàng Hà	129	
20	UBND xã Hoàng Đạt	129	
21	UBND xã Hoàng Đạo	122	
22	UBND xã Hoàng Minh	122	
23	UBND xã Hoàng Đồng	122	
24	UBND xã Hoàng Vinh	122	
25	UBND xã Hoàng Thịnh	122	
26	UBND xã Hoàng Thái	122	



STT	Tên đơn vị	Số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết	Ghi chú
27	UBND xã Hoàng Thắng	129	
28	UBND xã Hoàng Lộc	129	
29	UBND xã Hoàng Thành	122	
30	UBND xã Hoàng Trạch	122	
31	UBND xã Hoàng Phong	122	
32	UBND xã Hoàng Lưu	129	
33	UBND xã Hoàng Châu	134	
34	UBND xã Hoàng Tân	122	
35	UBND thị trấn Bút Sơn	122	
36	UBND xã Hoàng Hải	134	
37	UBND xã Hoàng Yên	134	
38	UBND xã Hoàng Tiến	131	
39	UBND xã Hoàng Trường	134	
40	UBND xã Hoàng Đông	122	
41	UBND xã Hoàng Thanh	131	
42	UBND xã Hoàng Ngọc	122	
43	UBND xã Hoàng Phụ	134	





**KẾT QUẢ TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA; CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG  
QUÝ III/2017 TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC ( UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN)**

*(Kèm theo Báo cáo số: 209 /BC-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa)*

STT	Tên đơn vị	Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa			Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Số lượng hồ sơ trả lại tổ chức công dân			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
			Đúng hạn	Quá hạn		Đúng hạn	Quá hạn		Số hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết	Số hồ sơ không giải quyết	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	12
1	UBND xã H. Giang	365	365	-	19	19	0				
2	UBND xã H. Xuân	1.638	1.638	-	85	85	0				
3	UBND xã H. Khánh	561	561	-	28	28	0				
4	UBND xã H. Phương	503	503	-	17	17	0				
5	UBND xã H. Phú	2.612	2.612	-	40	40	0				
6	UBND xã H. Quý	506	506	-	29	29	0				
7	UBND xã H. Kim	855	855	-	84	84	0				
8	UBND xã H. Trung	1.003	1.003	-	65	65	0				
9	UBND xã H. Trinh	584	584	-	10	10	0				
10	UBND xã H. Lương	666	666	-	31	31	0				
11	UBND xã H. Sơn	302	302	-	19	19	0				
12	UBND xã H. Xuyên	230	230	-	32	32	0				
13	UBND xã H. Cát	303	303	-	33	33	0				
14	UBND xã H. Khê	231	231	-	20	20	0				

STT	Tên đơn vị	Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa			Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Số lượng hồ sơ trả lại tổ chức công dân			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
			Đúng hạn	Quá hạn		Đúng hạn	Quá hạn		Số hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết	Số hồ sơ không giải quyết	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	12
15	UBND xã H. Quỳ	459	459	-	20	20	0				
16	UBND xã H. Hợp	1.430	1.430	-	49	49	0				
17	UBND xã H. Phúc	769	769	-	14	14	0				
18	UBND xã H. Đức	765	765	-	40	40	0				
19	UBND xã H. Hà	723	723	-	60	60	0				
20	UBND xã H. Đạt	812	812	-	32	32	0				
21	UBND xã H. Đạo	1.079	1.079	-	37	37	0				
22	UBND xã H. Minh	462	462	-	26	26	0				
23	UBND xã H. Đồng	477	477	-	58	58	0				
24	UBND xã H. Vinh	705	705	-	9	9	0				
25	UBND xã H. Thịnh	457	457	-	74	74	0				
26	UBND xã H. Thái	398	398	-	32	32	0				
27	UBND xã H. Thắng	869	869	-	140	140	0				
28	UBND xã H. Lộc	1.094	1.094	-	41	41	0				
29	UBND xã H. Thành	457	457	-	26	26	0				
30	UBND xã H. Trạch	534	534	-	95	95	0				
31	UBND xã H. Phong	934	934	-	8	8	0				
32	UBND xã H. Lưu	2.002	2.002	-	316	316	0				

STT	Tên đơn vị	Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa			Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Số lượng hồ sơ trả lại tổ chức công dân			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
			Đúng hạn	Quá hạn		Đúng hạn	Quá hạn		Số hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết	Số hồ sơ không giải quyết	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	12
33	UBND xã H. Châu	1.411	1.411	-	82	82	0				
34	UBND xã H. Tân	781	781	-	30	30	0				
35	UBND TT Bút Sơn	1.017	1.017	-	18	18	0				
36	UBND xã H. Hải	366	366	-	47	47	0				
37	UBND xã H. Yên	366	366	-	47	47	0				
38	UBND xã H. Tiến	726	726	-	56	56	0				
39	UBND xã H. Trường	2.495	2.495	-	230	230	0				
40	UBND xã H. Đông	397	397	-	24	24	0				
41	UBND xã H. Thanh	967	967	-	90	90	0				
42	UBND xã H. Ngọc	1.174	1.174	-	25	25	0				
43	UBND xã H. Phụ	1.523	1.523	-	305	305	0				
	<b>Tổng số</b>	<b>36.008</b>	<b>36.008</b>	-	<b>2.543</b>	<b>2.543</b>	<b>0</b>				

**SỐ TTHC ĐƯA VÀO GIẢI QUYẾT; KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC**  
**TẠI CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN UBND HUYỆN VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC (UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN)**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 209/BC-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hóa)*

Phụ lục số 03

TT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo đơn vị	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết			Kết quả giải quyết			Ghi chú (đang giải quyết)
		Tổng số	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	Tổng số hồ sơ đã nhận	Đúng hạn	Quá hạn	
<b>I</b>	<b>UBND cấp huyện</b>							
<b>1</b>	<b>Phòng Giáo dục - Đào tạo (33 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống GD quốc dân và các cơ sở khác	30	30	0	40	40	0	
	Lĩnh vực Hệ thống văn bản, chứng chỉ	2	2	0	0			
	Lĩnh vực Quy chế thi, tuyển sinh	1	0	1	0			
<b>2</b>	<b>Phòng Nông nghiệp &amp; PTNT (34 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực NN&PTNT	8	8	0	0			
	L. vực Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản	4	4	0	0			
	Lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y	4	4	0	0			
	Lĩnh vực Lâm nghiệp	16	16	0	0			
	Lĩnh vực Phát triển nông thôn	2	2	0	0			
<b>3</b>	<b>Phòng Tài nguyên - MT (42 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Đất đai	27	27	0	3.063	2.736	198	129
	Lĩnh vực Môi trường	4	4	0	42	42	0	
	Lĩnh vực Giao dịch đảm bảo	10	10	0	883	883	0	
	Lĩnh vực Biển và hải đảo	1	1	0	0			

<b>4</b>	<b>Phòng Lao động -TBXH (34 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Người có công	3	3	0	10	10	0	
	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	23	23	0	396	396	0	
	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn XH	5	5	0	0			
	Lĩnh vực Việc làm	1	1	0	0			
	Lĩnh vực Lao động tiền lương	2	2	0	0			
<b>5</b>	<b>Thanh tra huyện (05 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại, tố cáo	5	5	0	57	57	0	
<b>6</b>	<b>Phòng Tư pháp (38 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Hộ tịch	16	16	0	6	6	0	
	Lĩnh vực Chứng thực	12	12	0	21	21	0	
	Lĩnh vực Phổ biến GDPL	2	2	0	0			
	Lĩnh vực Hòa giải cơ sở	1	1	0	0			
	Lĩnh vực Bồi thường Nhà nước	7	7	0	0			
<b>7</b>	<b>Phòng Y tế (01 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	1	1	0				
<b>8</b>	<b>Phòng Nội vụ (23 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Tin ngưỡng, tôn giáo	9	9	0	0			
	Lĩnh vực Hội, Tổ chức phi Chính phủ	1	1	0	1	1	0	
	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng	2	2	0	0			
	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	7	7	0	0			
	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	4	4	0	0			

<b>9</b>	<b>Phòng Kinh tế - Hạ tầng (44 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Công thương	14	14	0	0			
	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	12	12	0	9	6	0	3
	Lĩnh vực Đầu tư xây dựng	8	8	0	14	14	0	
	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật	1	1	0	0			
	Lĩnh vực Đường thủy nội địa	9	9	0	0			
<b>10</b>	<b>Phòng Văn hoá - Thông tin (10 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở	3	0	3	0			
	Lĩnh vực Thể dục thể thao	3	3	0	0			
	Lĩnh vực Xuất bản	2	2	0	0			
	Lĩnh vực Thư viện	2	2	0	0			
<b>11</b>	<b>Phòng Tài chính - Kế hoạch (26 TTHC)</b>							
	Lĩnh vực Thành lập và phát triển doanh nghiệp	5	5	-	298	297	0	1
	Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch	2	2	-				
	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của HTX	19	19	-	10	10	0	
	<b>Tổng</b>	<b>290</b>	<b>286</b>	<b>4</b>	<b>4.850</b>	<b>4.519</b>	<b>198</b>	<b>133</b>
<b>II</b>	<b>Tại đơn vị trực thuộc ( UBND cấp xã)</b>							
1	UBND xã Hoằng Giang	122	82	40	384	384	0	
2	UBND xã Hoằng Xuân	125	85	40	1.723	1.723	0	
3	UBND xã Hoằng Khánh	134	94	40	589	589	0	
4	UBND xã Hoằng Phượng	129	89	40	520	520	0	

5	UBND xã Hoàng Phú	122	82	40	2.652	2.652	0
6	UBND xã Hoàng Quý	122	82	40	535	535	0
7	UBND xã Hoàng Kim	122	82	40	939	939	0
8	UBND xã Hoàng Trung	132	92	40	1.068	1.068	0
9	UBND xã Hoàng Trinh	122	82	40	594	594	0
10	UBND xã Hoàng Lương	122	82	40	697	697	0
11	UBND xã Hoàng Sơn	122	82	40	321	321	0
12	UBND xã Hoàng Xuyên	122	82	40	262	262	0
13	UBND xã Hoàng Cát	129	89	40	336	336	0
14	UBND xã Hoàng Khê	122	82	40	251	251	0
15	UBND xã Hoàng Quý	129	89	40	479	479	0
16	UBND xã Hoàng Hợp	129	89	40	1.479	1.479	0
17	UBND xã Hoàng Phúc	122	82	40	783	783	0
18	UBND xã Hoàng Đức	122	82	40	805	805	0
19	UBND xã Hoàng Hà	129	89	40	783	783	0
20	UBND xã Hoàng Đạt	129	89	40	844	844	0
21	UBND xã Hoàng Đạo	122	82	40	1.116	1.116	0
22	UBND xã Hoàng Minh	122	82	40	488	488	0
23	UBND xã Hoàng Đồng	122	82	40	535	535	0
24	UBND xã Hoàng Vinh	122	82	40	714	714	0
25	UBND xã Hoàng Thịnh	122	82	40	531	531	0

26	UBND xã Hoàng Thái	122	82	40	430	430	0
27	UBND xã Hoàng Thắng	129	89	40	1.009	1.009	0
28	UBND xã Hoàng Lộc	129	89	40	1.135	1.135	0
29	UBND xã Hoàng Thành	122	82	40	483	483	0
30	UBND xã Hoàng Trạch	122	82	40	629	629	0
31	UBND xã Hoàng Phong	122	82	40	942	942	0
32	UBND xã Hoàng Lưu	129	89	40	2.318	2.318	0
33	UBND xã Hoàng Châu	134	94	40	1.493	1.493	0
34	UBND xã Hoàng Tân	122	82	40	811	811	0
35	UBND xã Thị trấn Bút Sơn	122	82	40	1.035	1.035	0
36	UBND xã Hoàng Hải	134	94	40	413	413	0
37	UBND xã Hoàng Yên	134	94	40	413	413	0
38	UBND xã Hoàng Tiến	131	91	40	782	782	0
39	UBND xã Hoàng Trường	134	94	40	2.725	2.725	0
40	UBND xã Hoàng Đông	122	82	40	421	421	0
41	UBND xã Hoàng Thanh	138	98	40	1.057	1.057	0
42	UBND xã Hoàng Ngọc	122	82	40	1.199	1.199	0
43	UBND xã Hoàng Phụ	134	94	40	1.828	1.828	0
	<b>Tổng</b>				<b>38.551</b>	<b>38.551</b>	<b>0</b>